

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC
CHƯƠNG TRÌNH KC.10/16-20

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số: *Nghiên cứu điều chế thuốc phóng xạ ^{18}F -Sodium fluoride và ^{32}P -Chromic phosphate*

Thuộc:

- Chương trình: KC.10.37/16-20

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Xây dựng được quy trình điều chế thuốc phóng xạ Na^{18}F đạt tiêu chuẩn Dược Điển Anh 2018.

- Xây dựng được quy trình điều chế thuốc phóng xạ $\text{Cr}^{32}\text{PO}_4$ đạt tiêu chuẩn Dược điển Mỹ 41.

- Đánh giá được tính an toàn; hiệu quả chẩn đoán của Na^{18}F và hiệu quả điều trị của $\text{Cr}^{32}\text{PO}_4$ trên động vật thực nghiệm.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS Lê Ngọc Hà

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Bệnh viện Trung ương Quân đội 108

5. Tổng kinh phí thực hiện: 7.990 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 7.990 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng: 24 tháng

Bắt đầu: 10/2018

Kết thúc: 09/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền:

- Lần một: đến hết 03/2021

- Lần hai: đến hết 05/2021

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1.	Lê Ngọc Hà	Nghiên cứu viên, Phó giáo sư, Tiến sỹ	Khoa Y học hạt nhân, Bệnh viện Trung ương quân đội 108
2.	Nguyễn Khắc Thất	Nghiên cứu viên, Thạc sỹ	TT Gia tốc C30, Bệnh viện TWQĐ 108
3.	Vũ Thanh Quang	Nghiên cứu viên, Tiến sỹ	TT Gia tốc C30, Bệnh viện TWQĐ 108
4.	Nguyễn Văn Dinh	Nghiên cứu viên, Thạc sỹ	TT Gia tốc C30, Bệnh viện TWQĐ 108
5.	Trần Văn Diện	Nghiên cứu viên, Thạc sỹ	TT Gia tốc C30, Bệnh viện TWQĐ 108
6.	Nguyễn Thị Kim Dung	Nghiên cứu viên, dược sỹ	Khoa Y học hạt nhân, Bệnh viện Trung ương quân đội 108
7.	Dương Văn Đông	Nghiên cứu viên, Thạc sỹ	Viện Nghiên cứu hạt nhân Đà lạt
8.	Nguyễn Thị Thu	Nghiên cứu viên, Thạc sỹ	Viện Nghiên cứu hạt nhân Đà lạt
9.	Nguyễn Thanh Bình	Nghiên cứu viên, Thạc sỹ	Viện Nghiên cứu hạt nhân Đà lạt
10.	Bùi Văn Cường	Nghiên cứu viên, Cử nhân	Viện Nghiên cứu hạt nhân Đà lạt

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Thành phẩm Na ¹⁸ F theo tiêu chuẩn BP 2018 (3000 mCi)	x				x			x	
2	Thành phẩm		x			x			x	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	Cr ³² PO ₄ theo tiêu chuẩn USP 41 (1000 mCi)									
3	Quy trình điều chế thuốc phóng xạ Na ¹⁸ F qui mô 1000 mCi/mẻ		x			x			x	
4	Quy trình điều chế thuốc phóng xạ Cr ³² PO ₄ qui mô 300 mCi/mẻ		x			x			x	
5	Báo cáo kết quả đánh giá độ ổn định của Na ¹⁸ F và Cr ³² PO ₄		x			x			x	
6	Báo cáo kết quả đánh giá độc tính cấp, hiệu quả chẩn đoán của Na ¹⁸ F và	x			x			x		

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	hiệu quả điều trị của $\text{Cr}^{32}\text{PO}_4$ trên động vật thực nghiệm.									
7	Bài báo khoa học		x			x			x	
8	Kết quả đào tạo		x			x			x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Quy trình điều chế thuốc phóng xạ Na^{18}F .	Từ năm 2021	Các bệnh viện và Trung tâm gia tốc có đội ngũ nhân viên và trang thiết bị phù hợp	Đã sẵn sàng cho nghiên cứu thử nghiệm trên lâm sàng

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Xây dựng và hoàn thiện quy trình điều chế thuốc phóng xạ Na^{18}F qui mô 1000 mCi/mẻ.
- Xây dựng và hoàn thiện quy trình điều chế thuốc phóng xạ $\text{Cr}^{32}\text{PO}_4$ qui mô 300 mCi/mẻ.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế.

Đây là các nghiên cứu cơ bản cho thấy 2 dược chất phóng xạ mới được sản xuất có tiềm năng ứng dụng trong nghiên cứu lâm sàng để chẩn đoán ung thư di căn xương (Na^{18}F) và điều trị ung thư tiền liệt tuyến di căn ($\text{Cr}^{32}\text{PO}_4$), từ đó giúp giảm gánh nặng cho ngành y tế và bệnh nhân.

3.2. Hiệu quả xã hội

Kết quả của đề tài có thể giúp chẩn đoán ung thư di căn xương (thuốc phóng xạ Na^{18}F) và điều trị ung thư tiền liệt tuyến di căn (thuốc phóng xạ

Cr³²PO₄) qua đó, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người bệnh nói riêng, giảm bớt gánh nặng về chăm sóc y tế, phúc lợi cũng như nhiều vấn đề xã hội khác.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

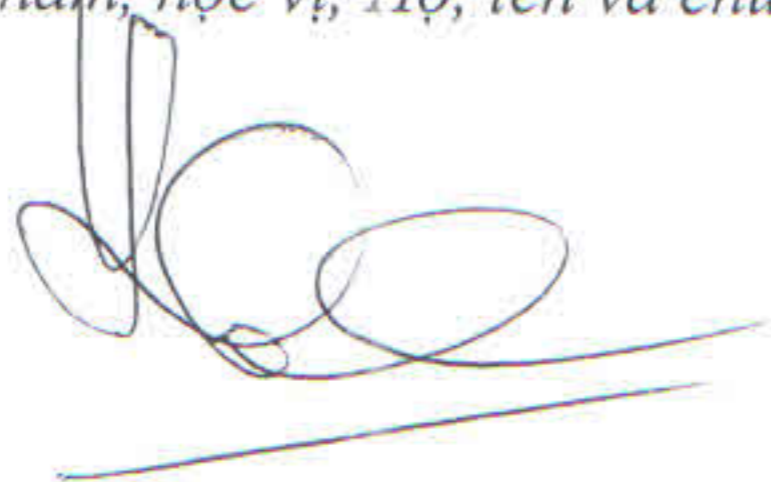
2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do: Đề tài nghiên cứu đã hoàn thành đủ số lượng, chất lượng theo 2 mục tiêu nghiên cứu, đảm bảo tiến độ.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



PGS.TS. Lê Ngọc Hà

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC
Thiếu tướng Lâm Khánh